



Helping your child  
with literacy and  
numeracy at home

Vietnamese

# Giúp con học đọc viết và toán số tại nhà

**Tập sách nhỏ này được soạn để dành cho các phụ huynh, người chăm sóc và gia đình của các em nhỏ trong những năm đầu đi học.**

**Sách này có đủ các sinh hoạt để hỗ trợ việc học tập chính yếu mà thực hiện tại nhà. Các sinh hoạt được soạn ra để quý vị có thể vui chơi cùng con em của mình và giúp các em có sự khởi đầu tốt đẹp tại trường.**

**Hãy khuyến khích con mình tham gia và khám phá các sinh hoạt, và hỗ trợ sự đáp ứng của các em.**

# Nội dung

<b>Đọc viết</b>	<b>4</b>
Nói và lắng nghe	5
Đọc	10
Vẽ và viết	16
<b>Toán số</b>	<b>21</b>
Số và đếm	22
Cộng và trừ	28
Nhận ra và tạo ra các dạng mẫu	32



# Đọc viết

## Giúp con phát triển kỹ năng đọc viết

Đọc viết gồm có lắng nghe, nói, đọc, viết và đánh vần. Đó là khả năng truyền đạt tư tưởng và cảm xúc, ý kiến và quan điểm và tạo được ý nghĩa từ các câu viết và câu nói.



# Nói và lắng nghe

Kỹ năng nói và lắng nghe giúp tạo dựng nền tảng cho việc học tập của con em quý vị tại trường. Các kỹ năng này giúp trẻ em có thể trò chuyện với người khác, tạo mối quan hệ bạn bè và tích cực tham gia vào tất cả sinh hoạt tại trường.

Nếu quý vị nói một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh tại nhà, điều quan trọng là quý vị nên tiếp tục hỗ trợ con mình dùng ngôn ngữ đó.

## Trò chuyện với con

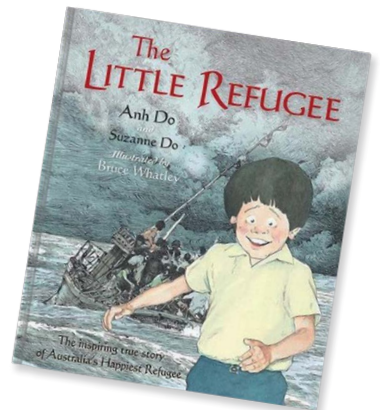
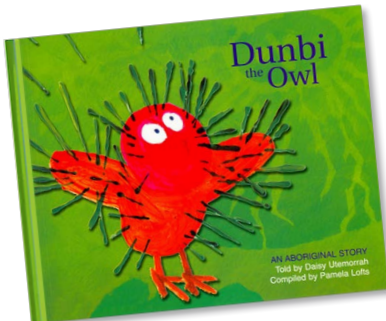
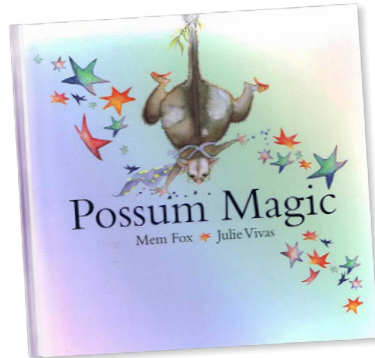
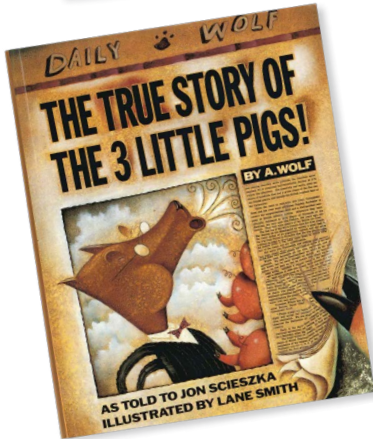
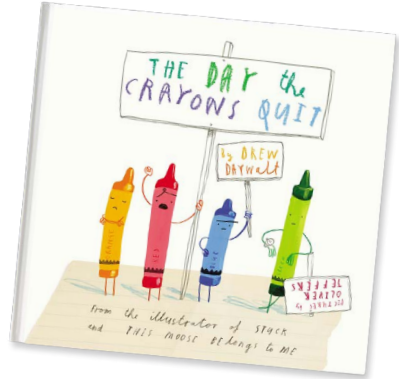
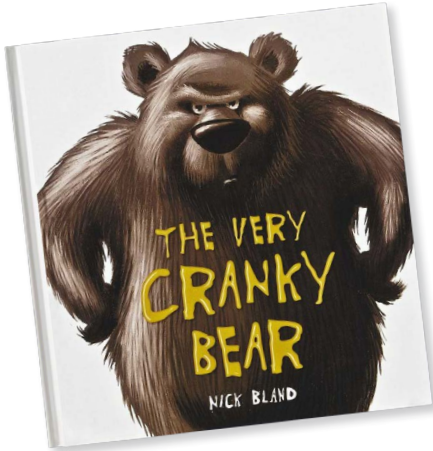
- **Nên trò chuyện với trẻ** về nhiều loại đề tài, ví dụ về những điều xảy ra mỗi ngày.
- **Chia sẻ các câu chuyện** từ văn hóa của quý vị, câu chuyện của bản thân quý vị và của trẻ.
- **Diễn tả hoặc trò chuyện về các sự việc** đang diễn ra. Ví dụ: “Chúng ta sắp sửa đi bộ đến trường hôm nay và đi ngang qua công viên.”
- **Hãy lắng nghe con mình nói và cũng khuyến khích các em nên chờ đến lượt được nói.** Hướng dẫn các em về cách thức lắng nghe và tham gia vào cuộc nói chuyện.
- Khi bắt đầu cuộc trò chuyện hoặc khi nói với trẻ, hãy **đặt ra các câu hỏi** mà cần đến trả lời nhiều hơn là ‘có’ hoặc ‘không’. Ví dụ: “Hôm nay con đã làm gì ở trường?”
- Dùng các câu hỏi **bắt đầu bằng chữ ‘bao nhiêu/thế nào’ hoặc ‘tại sao’**. Ví dụ: “Có bao nhiêu con chim mà con trông thấy ở công viên?”
- Khi hỏi, hãy **cho các em có thì giờ để trả lời**.
- **Hãy làm cho cuộc trò chuyện trở nên vui vẻ.** Đặt ra các câu truyện vui, trò chuyện và hát với trẻ.

# Truyền tải một thông điệp

- **Kể lại một câu truyện.** Nói về những gì xảy ra ở phần đầu, phần giữa và phần kết của truyện.
- Sau khi đọc, **nói về các nhân vật** hoặc đoạn nào mà trẻ ưa thích nhất trong sách.
- **Chia sẻ ý tưởng** về điều gì có thể xảy ra khi đi đến một sự kiện, chẳng hạn như một dịp lễ lạc hoặc khi đến trường. Sau dịp đó, hãy trò chuyện về những gì đã xảy ra và khuyến khích con mình chia sẻ cảm nghĩ của em.
- Hỗ trợ con mình **tự tạo ra một câu truyện** bằng cách tưởng tượng. Hỏi em các câu như: “Câu truyện là về điều gì?” “Có những ai trong truyện này?” “Truyện này xảy ra thế nào?”
- **Dạy cho con biết tên họ đầy đủ của chính các em**, địa chỉ, tuổi, ngày sinh và số điện thoại.
- Sau khi con đi học về, hỏi con về cảm nghĩ trong ngày và **hỏi thêm chi tiết**, ví dụ: “Tại sao con nghĩ như thế?”



## Các quyển sách để giúp con trò chuyện bằng tiếng Anh và có kỹ năng xây dựng từ ngữ





# Xây dựng vốn từ ngữ

- **Dùng những từ ngữ diễn tả** khi trò chuyện. Nếu con em của quý vị nói: “Có con chó đàng kia”. Hãy thêm câu diễn tả như: “Đó là một con chó nhỏ, màu trắng, lông xù”.
- Tạo dựng vốn từ ngữ của con em quý vị bằng cách **dạy các em những chữ mới**.
- Khi cùng đọc sách với các em, nên **bàn luận về những chữ** dùng trong sách. Cùng nhau bàn luận về ý nghĩa các từ ngữ. Quý vị cũng có thể thích tìm những chữ mới và thú vị để bàn luận về những chữ đó.
- **Tập dùng** các chữ mới trong một câu.
- **Làm các nhãn hiệu** (labels) cho những đồ vật quanh nhà.



# Đọc

Trẻ em học hỏi từ việc được người khác đọc sách cho nghe, hoặc cùng đọc với người khác, hoặc tự đọc.

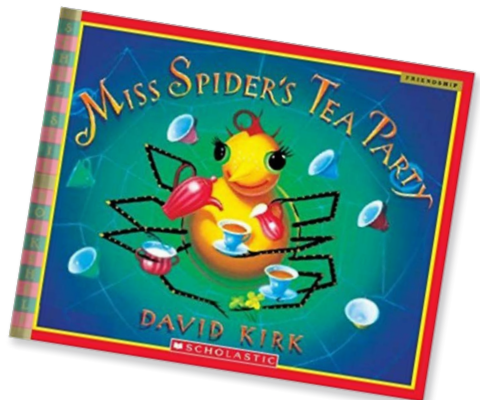
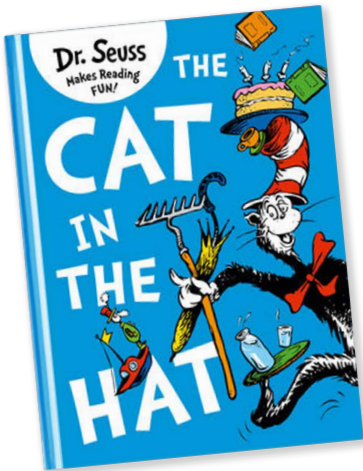
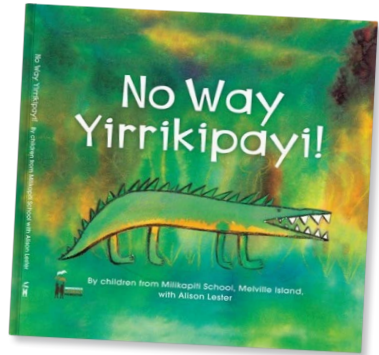
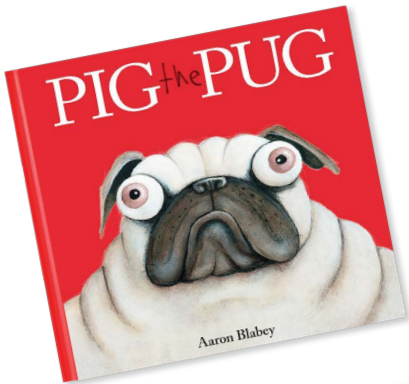
Hãy tạo niềm vui khi cùng đọc với con mỗi ngày. Tìm các dịp chẳng hạn như khi đi bộ đến trường, tiệm sách, thư viện và siêu thị.

Hãy nói về các câu chuyện, ngôn ngữ sử dụng, các chữ trong câu chuyện, cũng như âm tiếng của các mẫu tự trong các chữ. Đọc các quyển sách tiếng Việt (là ngôn ngữ tại nhà của quý vị).

## Nên đọc sách với con mỗi ngày

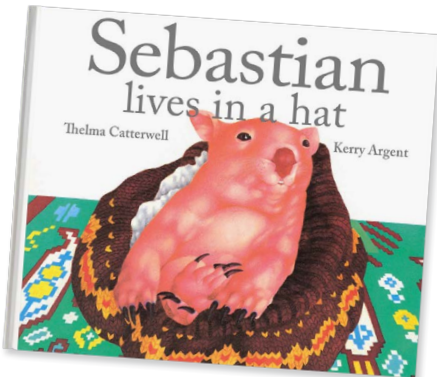
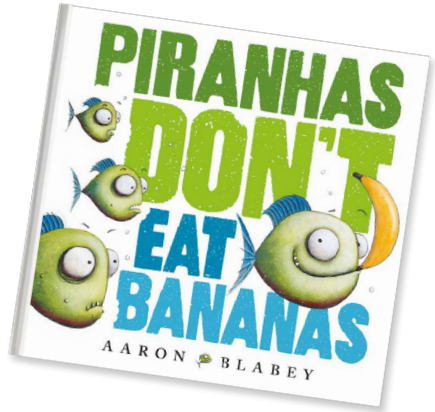
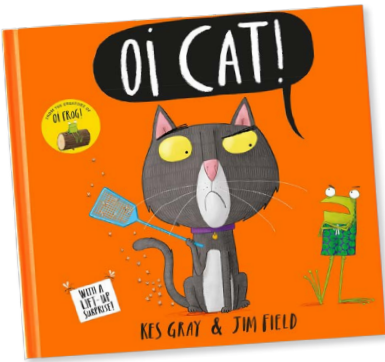
- **Dùng việc đọc sách làm niềm vui** và ưa thích. Trẻ em học hỏi việc đọc sách bằng cách nhìn, bắt chước và giao tiếp với những người khác.
- **Nên để trẻ chọn lựa và đọc lại các quyển sách** mà em ưa thích.
- **Nói về một quyển sách** trước khi bắt đầu đọc. Nói về tựa đề của quyển sách và những gì có thể xảy ra trong truyện.
- **Bàn luận về các hình ảnh** và các hình ảnh này thêm ý nghĩa vào câu truyện như thế nào.
- Trong lúc đọc sách với con mình, nên **hỏi những câu** về cốt truyện chẳng hạn như: “Con nghĩ việc gì có thể xảy ra sau đó?” “Tại sao con nghĩ như thế?”
- Sau khi đọc, nên **nói về câu truyện đã đọc**. Hỏi những câu như: “Con thích đoạn nào của truyện này nhất?” hoặc: “Có điều gì làm con vui thích, hoặc cảm thấy buồn hoặc vui trong truyện này?”
- **Thay phiên đọc** các truyện ưa thích với con mình và anh chị em của con, hoặc bạn bè của con.
- **Chọn nhiều thể loại ấn bản để đọc**, chẳng hạn như báo, tạp chí, bích chương, bảng hiệu đường phố, công thức nấu món ăn và danh sách mua sắm.

## Các sách Anh ngữ có vần điệu



# Tìm niềm vui với việc đọc sách, ngôn ngữ và từ ngữ

- Chọn những sách Anh ngữ mà có vần điệu hoặc câu đố trong đó.
- **Bàn luận về những chữ có vần điệu.** Cat, hat, sat, bat là ví dụ của những chữ tiếng Anh có vần điệu vì chúng có âm thanh giống nhau ở phần cuối.
- **Chơi đùa với những chữ có vần điệu** và các trò chơi vần điệu qua tiếng Anh. Tạo ra các câu có vần điệu như: "Have you ever seen a snail deliver the mail?"

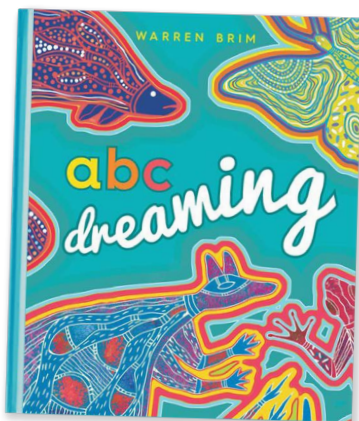
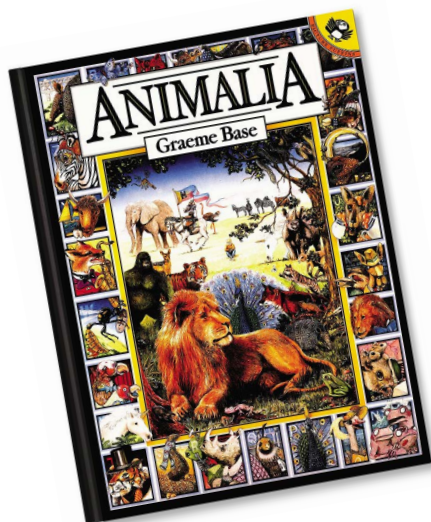
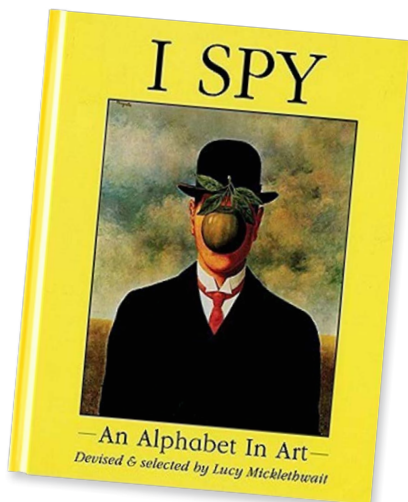
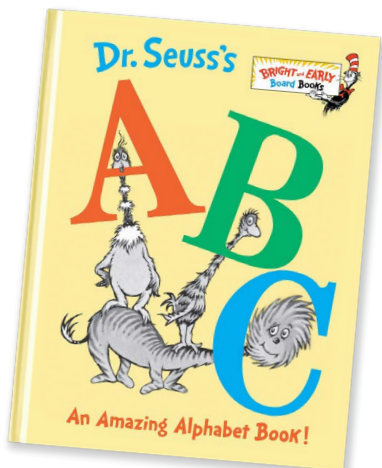




## Chơi đùa với âm thanh của mẫu tự

- **Vui chơi với âm thanh của các mẫu tự.** Tạo ra những câu ngớ ngẩn (cho vui) và dùng những chữ bắt đầu bằng âm tiếng như nhau.
- Khi đọc sách cho con nghe, quý vị nên khuyên các em nhận ra và **nói những âm tiếng** mà các em biết.
- **Chơi trò tạo âm thanh** với tên của con em quý vị. Hỏi những câu như: “Tên của con bắt đầu là gì?” “Có phải tên đó bắt đầu bằng âm ‘đ’ giống như là dad?”

## Sách về các mẫu tự qua tiếng Anh

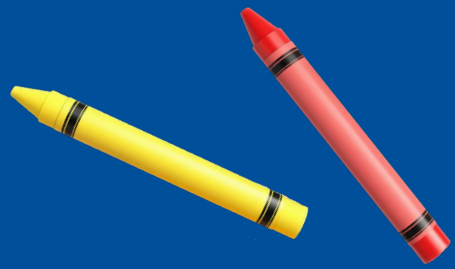




# Vẽ và viết

Khuyến khích con em của quý vị vẽ và viết về những điều các em ưa thích.

Khuyến khích con em quý vị nói về các hình vẽ và câu viết của các em. Hãy tỏ ra chú ý/vui thích về câu truyện của các em và làm sao mà các em đã chọn vẽ hoặc viết truyện đó.





# Viết mỗi ngày

- **Tạo niềm vui với vẽ và viết.** Khuyến trẻ nên vẽ hoặc viết về những gì mà các em thích làm, thích tạo ra hoặc về trò chơi ưa thích.
- **Khuyến khích con mình nói về những gì các em viết.** Có thể là nói về những nét vẽ nguỵch ngoạc, hình vẽ, các mẫu tự hoặc các câu.
- **Dùng các vật liệu khác nhau** như phấn, giấy và bút chì, bút đậm (markers) và bút để vẽ và viết.
- Khuyến con mình **tập viết tên của chính em.** Trẻ cũng có thể thử tập viết tên của những người nào quan trọng đối với em.
- Trong lúc em đang viết hoặc vẽ, **quý vị nói về bức hình và âm thanh của các mẫu tự** mà các em tập viết.
- **Khuyến khích con mình dùng trí tưởng tượng** và đặt ra các câu truyện. Các em có thể tạo ra một sách truyện bằng cách vẽ hình và viết lời cho câu truyện.
- Giúp con mình **tập viết các câu bằng tiếng Việt.**





## Viết và vẽ cho một mục đích

- **Khuyến khích con mình vẽ hoặc viết** danh sách mua sắm, hoặc viết về người thân yêu, hoặc về quyển sách nào mà em ưa thích.
- **Tạo ra một bài hát hoặc bài thơ** và viết chữ hoặc vẽ hình để đi kèm với bài hát hoặc bài thơ đó.
- **Khuyên con mình diễn tả** (giải thích) về những gì các em đang vẽ hoặc viết.
- Khuyến khích các em **viết một lá thư** cho bạn bè hoặc người thân về điều gì ưa thích, phần khởi hoặc hài hước đã xảy ra.
- **Cho con mình một quyển sổ tay, nhật ký hoặc tập vở** để em có thể viết hoặc vẽ hàng ngày.
- **Làm một cái thiệp** hoặc giấy mời cho một dịp vui mừng hoặc lễ lạc đặc biệt.



## Nói về những câu nhắn

- Khuyến con mình **viết những câu nhắn** (thông điệp) mà các em muốn gửi. Có thể là một biển báo như: “Coi chừng chó dữ” hoặc lá thư gửi giáo viên về những điều các em thích làm.
- **Dùng những chữ thông thường hàng ngày** mà thuộc về văn hóa, trải nghiệm và sở thích của các em.
- **Bàn luận về câu truyện hoặc những chữ** mà con đã tự viết hoặc đã cùng đọc với mình.
- Khi trò chuyện, khuyến khích con mình **nói các câu có những chữ khác nhau**.







# Toán số

## Giúp con mình phát triển kỹ năng toán số

Toán số gồm việc có thể hiểu được cách thức các con số được dùng trong các tình huống hàng ngày.

Hàng ngày chúng ta đều nhìn thấy và dùng các con số. Khi đọc thì có các con số trong một trang sách, nhà thì có số nhà, hoặc khi mua sắm chúng ta dùng phép cộng/trừ các con số.

Hãy giúp con em quý vị có thái độ tích cực về toán số.

Điều quan trọng là giúp em tạo dựng kỹ năng về toán số qua tiếng Việt.



## Số và đếm

Một kỹ năng sớm được các em phát triển là tập đếm.  
Việc tập đếm gồm có:

- nói và nhắc lại các con số theo đúng thứ tự
- so hợp các chữ số với đồ vật
- biết rằng con số đếm sau cùng sẽ cho biết tổng số của các đồ vật.

## Các từ ngữ dùng đến

- đếm tới, đếm ngược
- số đứng trước, số đứng sau
- nhiều hơn, ít hơn
- như nhau.

Các con số qua tiếng Anh

0

zero

1

one

2

two

3

three

4

four

5

five

6

six

7

seven

8

eight

9

nine

10

ten



## Các sinh hoạt để khuyến khích các em học về toán số

- **Dùng viên xúc xắc có các số và các chấm** để giúp con mình nhận ra các con số và tổng số. Hỏi trẻ: “Con thấy có bao nhiêu chấm trên mặt xúc xắc này?”
- **Cùng nhau chơi trò cờ bàn** (board games) mà có dùng đến viên xúc xắc và đếm số.
- **Đọc và chia sẻ các câu truyện.** Bàn luận về việc đếm, số lượng, và các con số mà quý vị thấy trong quyển sách, kể cả các số (đánh số trang) cho mỗi trang.
- **Khuyên con mình tìm các con số khi đi dạo.** Hỏi: “Con thấy những số nào?”. Nói về số nhà, bảng số xe và bảng chỉ đường.
- **Bàn luận về các con số** tìm thấy trên các vật dụng hàng ngày, chẳng hạn như đồng hồ và điện thoại. Giúp con mình nhớ các con số nào hữu ích.



## Nhận ra con số của đồ vật hoặc các dấu chấm

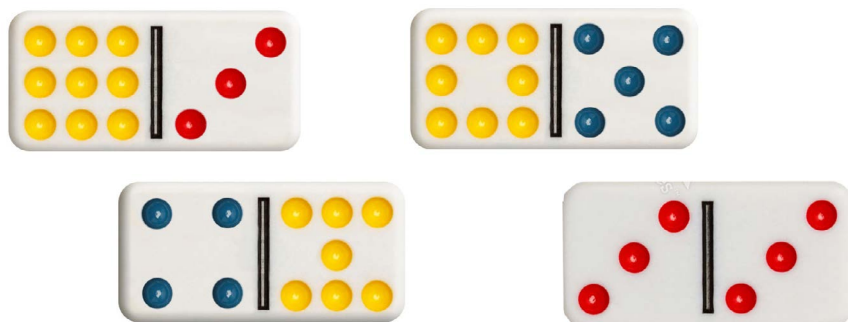
### Các dạng mẫu của dấu chấm trên viên xúc xắc



### Các dạng mẫu (patterns) của dấu chấm



### Các dạng mẫu dấu chấm của quân cờ đô-mi-nô



## Cùng đếm với con mình

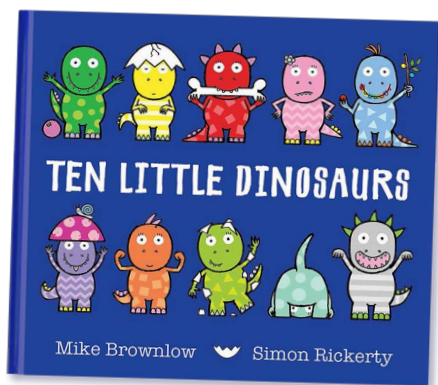
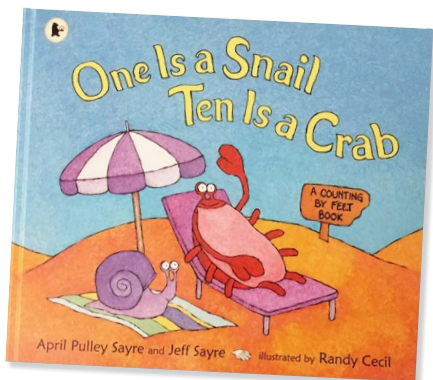
- **Cùng đếm khi làm những việc trong nhà.** Cùng nấu các món đơn giản và khuyến khích con mình đếm các nguyên liệu.
- **Khuyến khích con mình giúp bày dọn chén đĩa** cho bữa ăn gia đình. Nhờ các em đếm số người, và số đĩa, ly, muỗng nĩa/đũa cần đến cho bàn ăn.
- **Cùng đếm với con** về số nút áo khi các em mặc áo đi học.
- Khuyến các em **đếm có bao nhiêu món** trong hộp đựng thức ăn của các em.
- **Đếm tới.** Đếm các thứ hàng ngày như xe, nhà, giày và giỏ/bao đựng.
- **Đếm ngược.** Đi xuống bậc thang rồi lên bậc thang. 10, 9, 8 ....

## Các bài hát có đếm qua tiếng Anh

- Here is the Beehive
- Five Little Ducks
- The Ants Go Marching
- One, Two, Buckle My Shoe
- Five Cheeky Monkeys Jumping on the Bed
- Ten Green Bottles



## Sách về số và tập đếm qua tiếng Anh





# Cộng và trừ

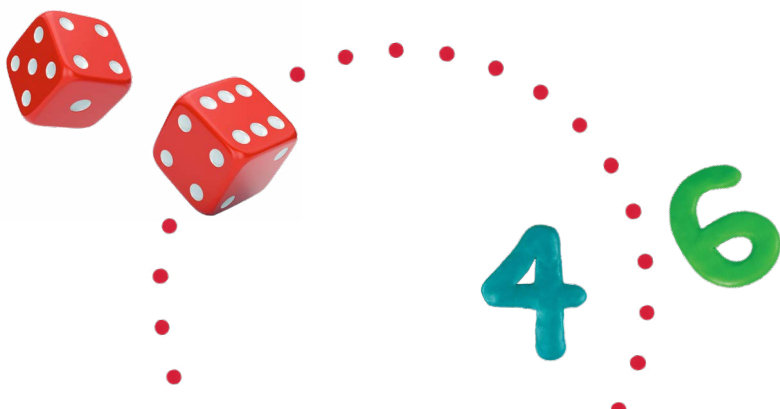
Trẻ em cần phát triển khái niệm về cộng trừ. Việc này bao gồm việc kết hợp hai hoặc nhiều đồ vật và lấy ra và tách riêng các đồ vật.

## Từ ngữ sử dụng

- kết hợp với, nhập với, làm thành
- ít hơn, nhiều hơn
- chung tất cả
- trừ đi
- có bao nhiêu nữa

## Các sinh hoạt mà khuyến khích việc làm toán cộng

- **Cộng số lượng các món thường dùng**, đồ chơi, trái cây, sách. Trẻ em có thể đếm bằng ngón tay.
- Khi cùng nhau đi dạo, nên khuyến khích con mình **đếm để cộng những thứ khác nhau** mà em trông thấy, ví dụ như số hoa trong vườn.
- Trên một quyển lịch, khuyên con mình đánh dấu những ngày đã đi học hoặc đã làm sinh hoạt nào đó. Đến cuối tuần, **cộng lại tổng số ngày cho mỗi sinh hoạt**.
- Khi cùng nhau đi mua sắm, hãy bàn thảo về những gì cần mua. **Đặt ra các câu hỏi** như: “Cần bao nhiêu quả chuối cho tất cả mọi người trong nhà mình? Nếu ba/mẹ lấy thêm một quả nữa, thì mình sẽ có bao nhiêu quả?”
- **Chơi các trò chơi mà cần đến việc cộng số điểm của hai viên xúc xắc**, ví dụ “Snakes and Ladders.”

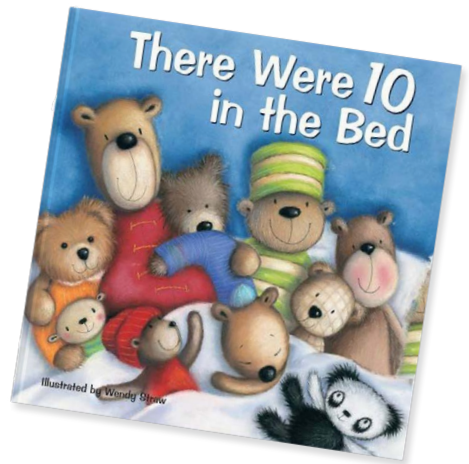
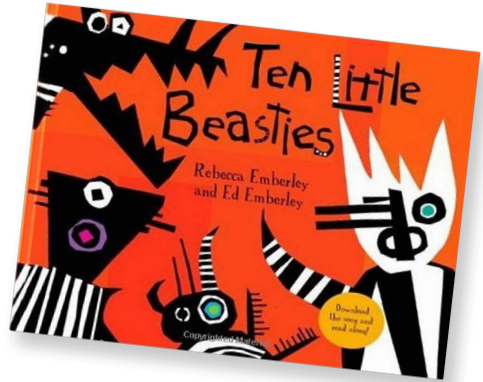
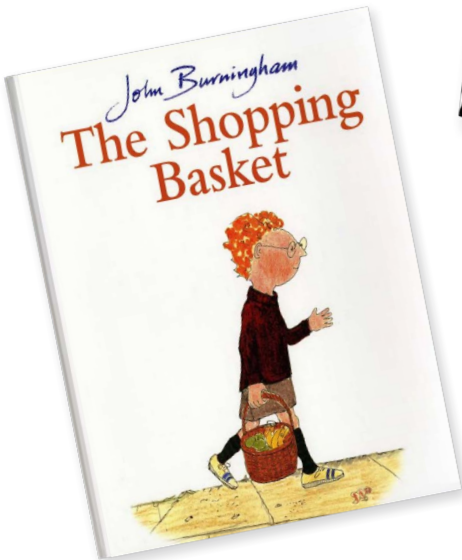


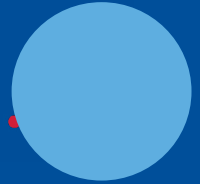


## Các sinh hoạt mà khuyến khích việc làm toán trừ

- **Tập làm toán trừ đối với các món thường dùng.** Đếm số món trong hộp ăn trưa và rồi trừ đi khi lấy ra từng món.
- **Khi ăn, đếm bao nhiêu thứ đã ăn.** Đặt câu hỏi như: “Con đã ăn bao nhiêu quả nho rồi? Còn bao nhiêu quả nữa?”
- Khuyến khích con mình **nhận ra sự khác biệt khi lấy ra các món** chẳng hạn như lấy trứng ra khỏi hộp đựng hoặc tách quả chuối ra khỏi nải chuối.
- **Hát các bài như:** “Five Little Ducks”, khi con số giảm đi từng con một.
- **Đặt ra các câu hỏi** như: “Chúng ta có năm quả táo trong tô này. Nếu ba/mẹ ăn hai quả thì còn lại bao nhiêu quả?”

## Sách tập cộng và trừ qua tiếng Anh





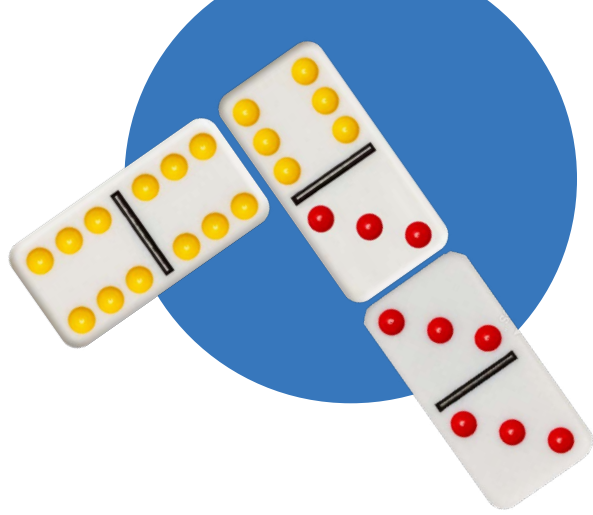
# Nhận ra và tạo ra các dạng mẫu

Dạng mẫu (patterns) là một chuỗi trùng lặp. Dạng mẫu có thể được làm từ hình dạng, âm thanh, con số hoặc đồ vật.

Trẻ em có thể tập nhận ra, nhận dạng (nêu rõ), tạo ra, sao chép và tiếp tục các dạng mẫu qua các sinh hoạt hàng ngày.







## Từ ngữ sử dụng

- lặp lại
- tiếp tục
- tạo ra
- nhận dạng
- diễn tả
- dạng mẫu (pattern)
- giống nhau
- khác nhau

## Nhận ra và nhận dạng các mẫu

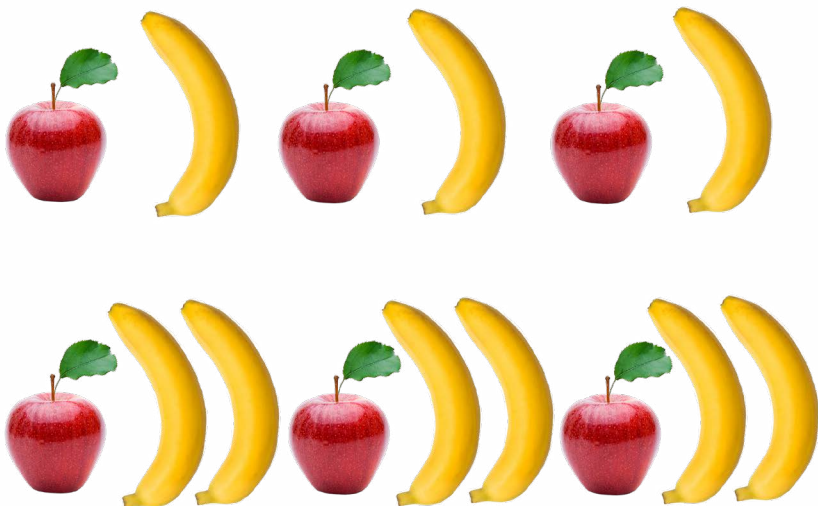
- **Nhận dạng các mẫu** (patterns) chẳng hạn như trên giấy gói quà, gạch men phòng tắm, và lối xe chạy vào nhà xe. Bàn luận về các dạng mẫu khác nhau và điều gì làm cho nó trở thành dạng mẫu.
- **Nói về dạng mẫu.** Hỏi các câu như “Tại sao nó là dạng mẫu?” “Con có thể tiếp tục dạng mẫu này không?”
- **Chơi các trò chơi với các lá bài, quân cờ đô-mi-nô hoặc viên xúc xắc** để giúp các em nhận ra các dạng mẫu.

## Bắt chước các dạng mẫu

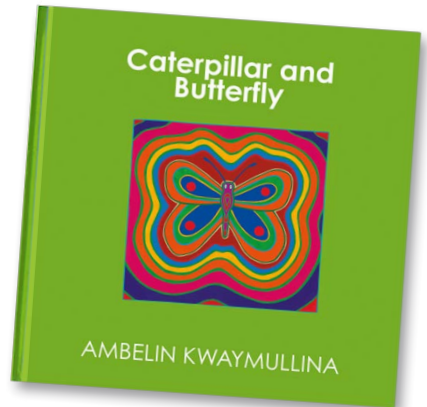
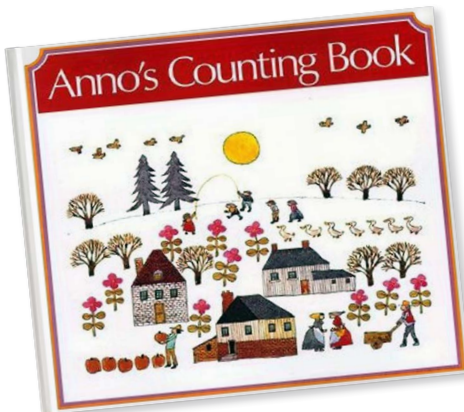
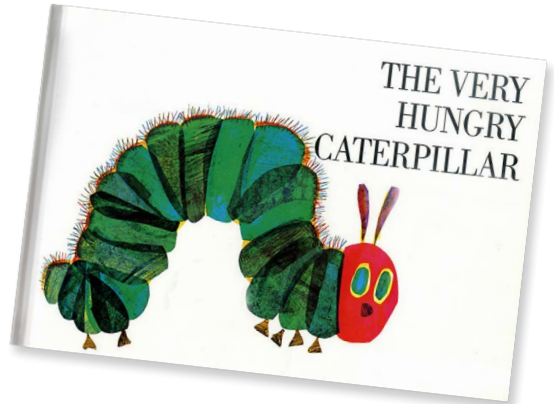
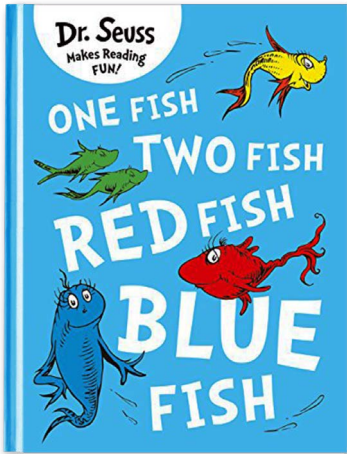
- Chơi trò vỗ tay khi quý vị **vỗ tay theo kiểu mẫu** nào đó và rồi yêu cầu các em lập lại. Rồi để các em tự lập ra một kiểu mẫu vỗ tay để quý vị lập lại.
- **Cùng nhau bày bàn cho bữa ăn và dùng kiểu mẫu** chẳng hạn như cứ một cái đĩa thì để một cái muống kế bên và cứ thế tiếp tục.

## Tạo dạng mẫu

- **Tạo dạng mẫu với các thứ hàng ngày** như đồ chơi và trái cây.
- **Bắt đầu với các dạng mẫu mới** và rồi **tạo ra các dạng mẫu khó hơn**, chẳng hạn như: một quả táo, hai quả chuối, một quả táo, hai quả chuối, một quả táo, hai quả chuối.



## Sách tiếng Anh về các dạng mẫu





## Sách để giúp con em quý vị phát triển kỹ năng đọc viết tiếng Anh

### Sách để tập đàm thoại và tạo dựng vốn từ ngữ

Dunbi the Owl – Daisy Utemorrhah, editor Pamela Lofts. Scholastic Australia

Possum Magic – Mem Fox, illustrator Julie Vivas. Omnibus Books

Splash for the Billabong – Ros Moriarty, illustrator Balarinji. Allen and Unwin

The Day the Crayons Quit – Drew Daywalt, illustrator Oliver Jeffers. Harper Collins Children's Books

The Echidna and the Shade Tree – Mona Green, editor Pamela Lofts. Scholastic Australia

The Little Refugee – Anh and Suzanne Do, illustrator Bruce Whatley. Allen & Unwin Children

The True Story of the 3 Little Pigs – Jon Scieszka, illustrator Lane Smith. Penguin

The Very Cranky Bear – Nick Bland. Scholastic Australia

## Sách có vần điệu

Miss Spider's Tea Party – David Kirk. Scholastic Inc

No Way Yirrikipayi! – Alison Lester. Pan Macmillan Australia

Pig the Pug – Aaron Blabey. Scholastic Australia

Piranhas Don't Eat Bananas – Aaron Blabey. Scholastic Australia

Oi Cat! – Kes Gray, Jim Field. Hachette Australia

Sebastian Lives in a Hat – Thelma Catterwell, illustrator Kerry Argent. Omnibus Books

Walking Through the Jungle – Stella Blackstone. Barefoot Books

The Cat in the Hat – Dr Seuss. Random House

## Sách về mẫu tự

ABC Dreaming – Warren Brim. Magabala Books

Animalia – Graeme Base. Picture Puffins

Dr Seuss's ABC – Dr Seuss. Random House

I Spy, An Alphabet in Art – Lucy Micklethwait. Greenwillow Book

Các sách nêu trong danh sách nói trên có thể dùng trong đọc viết và toán số cho nhiều mục đích khác nhau.

**Viếng trang mạng của chúng tôi và tìm thêm tài liệu hỗ trợ để giúp con em của quý vị có được sự khởi đầu tốt đẹp ở trường:**

**[education.nsw.gov.au/lit-and-num-at-home](http://education.nsw.gov.au/lit-and-num-at-home)**



## Sách tiếng Anh nhằm giúp con em của quý vị phát triển kỹ năng toán số

### Sách về số và tập đếm

Counting on Community – Innosanto Nagara. Seven Stories Press, Penguin.

Counting with Tiny Cat – Viviane Schwarz. Walker Books

Five Little Ducks – Penny Ives. Child’s Play International Ltd

One is a Snail, Ten is a Crab – April Pulley Sayre and Jeff Sayre, illustrator Randy Cecil. Scholastic Australia

One Woolly Wombat – Kerry Argent. Scholastic Australia

Ten Black Dots – Donald Crews. Scholastic Australia

Ten Little Dinosaurs – Mike Brownlow, illustrator Simon Rickerty. Orchard Books

Ten Little Jarjum – Tabulam Aboriginal Community members, editors Suzi Williams and Kate Merrifield. NSW Board of Studies

Ten Scared Fish – Ros Moriarty, illustrator Balarinji. Allen and Unwin

## Sách làm toán cộng và trừ

**Five Little Monkeys Play Hide-and-peek** – Eileen Christelow.  
Houghton Mifflin

**Ten Little Beasties** – Rebecca and Ed Emberley. Macmillan

**Ten Little Fingers and Ten Little Toes** – Mem Fox, illustrator Helen Oxenbury. Puffin Books

**Ten Little Ladybugs** – Melanie Gerth, illustrator Laura Huliska-Beith. Intervisual Books Inc

**There Were 10 in the Bed** – illustrator Wendy Straw. Sweet Cherry Publishing

**The Shopping Basket** – John Burningham. Random House

**Uno's Garden** – Graeme Base. Penguin Books, Puffin

## Sách về dạng mẫu

**Anno's Counting Book** – Mitsumasa Anno. Harper Collins

**Caterpillar and Butterfly** – Ambelin Kwaymullina. Fremantle Press

**One fish, two fish, red fish, blue fish** – Dr Seuss. Random House

**The Very Hungry Caterpillar** – Eric Carle. Hamish Hamilton Press

© State of New South Wales (Department of Education), 2020.

The copyright material published in this resource is subject to the Copyright Act 1968 (Cth) and is owned by the NSW Department of Education or, where indicated, by a party other than the NSW Department of Education (third-party material).

Copyright material available in this resource and owned by the NSW Department of Education is licensed under a Creative Commons Attribution 4.0 International (CC BY 4.0) licence. This licence allows you to share and adapt the material for any purpose, even commercially.

Attribution should be given to © State of New South Wales (Department of Education), 2020.

Material in this resource not available under a Creative Commons licence:

- the NSW Department of Education logo, other logos and trademark-protected material
  - material owned by a third party that has been reproduced with permission.
- You will need to obtain permission from the third party to reuse its material.

## **Dịch vụ Thông dịch qua Điện thoại**

Nếu quý vị muốn biết thêm thông tin, vui lòng gọi đến hiệu trưởng. Nếu cần thông dịch viên để gọi đến trường, vui lòng gọi đến dịch vụ Thông dịch qua Điện thoại (TIS) số 131 450 và yêu cầu có thông dịch viên người Việt. Dịch vụ này miễn phí cho quý vị.